TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/DS-PT
Ngày: 28-12-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử đất, Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đức

Ông Nguyễn Thành Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 192/2022/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp *"Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại"*.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 324/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 218/2022/QĐ-PT ngày 29/11/2022; Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Dân sự số 674/TB-PT ngày 15/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Da Guot L, sinh năm: 1987; cư trú tại số 46, đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Bị đơn: Vợ chồng ông Phan Đình L, sinh năm: 1975, bà Phan Thị Thanh Th, sinh năm: 1984; cư trú tại số 102, đường L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, ông L vắng mặt, bà Th có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Cil L, sinh năm: 1964; cư trú tại số 42, đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2/ Bà K'Gurt C, sinh năm: 1974; cư trú tại số 44, đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

3/ Ông Cil H, sinh năm: 1981; cư trú tại số 44, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

4/ Ông Kra Jan K'Ch (chết ngày 03/01/2021).

- *Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông K'Chè:*

1/ Ông Cil N, sinh năm: 1971; cư trú tại thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2/ Ông K'N, sinh năm: 1978; cư trú tại khu phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

3/ Ông Cil H, sinh năm: 1988; cư trú tại số 5/11, tổ dân phố Bon Đơng 1, thị trấn Lạc Dương, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

4/ Ông Cil N, sinh năm: 1990; cư trú tại số 119, đường T, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

5/ Ông Cil Đ, sinh năm: 1995 (chết ngày 28/12/2021).

Người kháng cáo: Ông Da Guod L – Nguyên đơn; vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 28/9/2020, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 26/10/2020, lời trình bày tại các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm của ông Da Gout L thì: vào ngày 17/7/2017 vợ chồng ông (bà C – đã chết ngày 28/10/2019) và vợ chồng ông L, bà Th có lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (viết tay) theo đó vợ chồng ông chuyển nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th một phần diện tích đất có chiều ngang là 9m, chiều dài là 25m thuộc thửa số 588, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại số 46, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY170869 do Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng cấp cho bà C ngày 26/02/2015, giá chuyển nhượng là 860.000.000đ; trên đất có 01 căn nhà ván, lợp tôn nhưng không thỏa thuận bán căn nhà này. Mục đích chuyển nhượng diện tích đất nói trên là để lấy tiền chữa bệnh cho bà C. Vợ chồng ông L, bà Th thanh toán tiền đất cho vợ chồng ông chia thành 04 đợt, cụ thể:

Đợt thứ nhất: ngày 17/7/2017: 100.000.000đ; đợt thứ hai: 200.000.000đ (không ghi ngày tháng); đợt thứ ba: 100.000.000đ (không ghi ngày tháng); đợt thứ

tư: ngày 01/3/2018: 230.000.000đ. Tổng số tiền vợ chồng ông nhận của vợ chồng ông L, bà Th là 630.000.000đ.

Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY170869 mang tên bà C, tại thời điểm viết giấy chuyển nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th thì vợ chồng ông đang thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó vợ chồng ông đã thanh toán nợ cho Ngân hàng và lấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nói trên giao cho vợ chồng ông L, bà Th vào ngày 02/3/2018; đến nay chưa làm thủ tục xóa thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện L theo quy định. Khi vợ chồng ông chuyển nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th thì trên đất có 01 căn nhà; vợ chồng ông sinh sống cùng với ông Kra Jan Ch (là bố vợ) và anh Cil Đ (là em vợ), hiện nay cả hai người này đã chết. Khi viết giấy sang nhượng đất thì cũng không hỏi ý kiến của những người trong gia đình nên nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố giấy sang nhượng đất lập ngày 17/7/2017 (viết tay) vô hiệu, yêu cầu vợ chồng ông L, bà Th trả lại cho ông Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên bà C, ông sẽ trả cho vợ chồng ông L, bà Th số tiền 630.000.000đ đã nhận.

- Theo lời trình bày của vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th thì: vào ngày 17/7/2017 vợ chồng ông Da Gout L tới nhà vợ chồng ông, bà đề nghị sang nhượng lô đất tọa lạc tại số 46, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, diện tích là ngang 9m, dài 25m, thuộc một phần thửa đất số 588, tờ bản số 34 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY170869 mang tên bà C, giá chuyển nhượng là 860.000.000đ, trên đất có căn nhà gỗ; lúc này vợ chồng ông L sống cùng ông Ch và em là Cil Đuer (hiện nay cả hai đã chết). Mục đích chuyển nhượng diện tích đất trên là để lấy tiền chữa bệnh cho bà C. Sau khi nghe vợ chồng ông L trình bày thì vợ chồng ông, bà đồng ý nhận chuyển nhượng với giá 860.000.000đ. Vợ chồng ông, bà đã giao cho vợ chồng ông L số tiền 630.000.000đ; số tiền còn lại 230.000.000đ hai bên thống nhất sau khi làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định của pháp luật thì sẽ thanh toán đủ. Tuy nhiên cho tới nay dù vợ chồng ông, bà đã nhiều lần yêu cầu ông L làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng nguyên đơn không hợp tác, mặt khác thời điểm đó ông Ch đang bị bệnh nặng nên vợ chồng ông L đề nghị để cho ông Ch ở lại trong căn nhà trên lô đất, khi nào ông Ch chết thì sẽ làm thủ tục chuyển nhượng và giao đất nên vợ chồng ông, bà đã đồng ý theo đề nghị của vợ chồng ông L.

Nay nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông L thì vợ chồng ông, bà đồng ý, đồng thời yêu cầu nguyên đơn phải trả lại số tiền 3.000.000.000đ (trong đó

có 630.000.000đ đã giao cho vợ chồng ông L và 2.370.000.000đ là tiền trượt giá đất ở thời điểm hiện tại).

- Theo lời trình bày của Bà Cil L, bà K'Guet Ceel, Ông Cil H thì: nguồn gốc đất mà vợ chồng ông L viết giấy sang nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th là của cha mẹ của các ông, bà (Ông Kra Jan K'Ch, bà Cil Mồk – đã chết) cho bà C và các ông bà (Cil Liên, K'Guet Ceel, Cil Huin); đất do bà C (vợ ông L) đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; hiện cả 04 hộ gia đình đã làm nhà ở trên đất này. Việc vợ chồng ông L chuyển nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th thì không được sự đồng ý của gia đình các ông, bà, nay các ông, bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông L.

- Theo lời trình bày của Ông Cil N, Ông K'N, Ông Cil H, Ông Cil N, Ông Cil Đ thì: các ông đều là con ruột của Ông Kra Jan K'Ch; khi ông K'Chè còn sống thì ở trong căn nhà trên đất mà vợ chồng ông L đã viết giấy sang nhượng cho vợ chồng ông L, bà Th. Diện tích đất do bà C đứng tên, tại thửa 588, tờ bản số 34, thị trấn Lạc Dương, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, trên đất có 04 gia đình gồm ông L, Bà Cil L, bà K'Guet Cêl, Ông Cil H, nay các ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án số 01/2022/DS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022; Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của ông Da Gout L và vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th, cụ thể như sau:

- Tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (giấy viết tay) lập ngày 17/7/2017 đối với một phần thửa đất số 588, tờ bản đồ số 34, tọa lạc tại số 46, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đối với diện tích là ngang 9m, dài 25m theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY170869 mang tên bà C là vô hiệu.

- Vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th có trách nhiệm trả lại cho ông Da Gout L Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY170869 mang tên bà C (bản chính).

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất viết tay nói trên.

2. Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng của ông Da Gout L. Buộc ông Da Gout L có nghĩa vụ thanh toán cho vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th số tiền 2.183.169.500đ.

- Không chấp nhận yêu cầu phản tố của vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th đối với số tiền 816.830.500đ.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 25/8/2022 và ngày 30/8/2022 Ông Da Guot L kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm, chỉ đồng ý trả lại cho bị đơn số tiền 630.000.000đ.

Ngày 08/5/2022 vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần Bản án sơ thẩm, buộc Ông Da Guot L trả cho vợ chồng ông, bà số tiền 3.000.000.000đ.

Tại phiên tòa,

Ông Da Gout L vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Vợ chồng ông L, bà Th yêu cầu ông Da Gout L thanh toán số tiền 3.000.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay: đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Về nội dung: Đề nghị hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ việc giữa vợ chồng ông Da Gout L, bà C và vợ chồng ông L, bà Th có xác lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất bằng giấy viết tay đối với lô đất có chiều ngang 9m, chiều dài 25m, thuộc một phần thửa số 588, tờ bản đồ số 34, toạ lạc tại số 46, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, giá chuyển nhượng là 860.000.000đ, vợ chồng ông L, bà Th đã thanh toán số tiền 630.000.000đ, trên đất có một căn nhà ván (hai bên chưa thỏa thuận mua bán tài sản trên đất). Do giao dịch giữa các bên chỉ mới làm giấy viết tay, chưa làm thủ tục sang tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; quá trình thực hiện hợp đồng thì bà C chết, nay ông Da Gout L khởi kiện yêu cầu tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông và vợ chồng ông L, bà Th là vô hiệu, đồng ý thanh toán lại số tiền 630.000.000đ đã nhận cho vợ chồng ông L, bà Th; vợ chồng ông L, bà Th yêu cầu ông L phải thanh toán lại số tiền đã nhận và tiền trượt giá; tổng cộng là 3.000.000.000đ nên các bên phát sinh tranh chấp.

Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là *"Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* là chưa đầy đủ; bởi lẽ giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa các bên bao gồm bên chuyển nhượng là vợ chồng ông L, bà G; bên nhận chuyển nhượng là vợ chồng ông L, bà Th; khi ông L có đơn khởi kiện thì bà G đã chết; bị đơn yêu cầu bên chuyển nhượng phải trả lại tiền đã nhận và tiền trượt giá; do vậy cần xác định thêm quan hệ tranh chấp của vụ án là

“Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” mới phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Qua xem xét thì thấy rằng: Nguồn gốc của lô đất mà các bên tiến hành giao dịch thuộc một phần thửa đất số 588, tờ bản đồ số 34 (ngang 9m, dài 25m), đo đạc thực tế là 231,2m^2 toạ lạc tại số 46, đường T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng có tổng diện tích là 1.329,8m^2 (trong đó có 400m^2 đất ở và 929,8m^2 đất trồng cây lâu năm), trên đất có căn nhà gỗ mái tôn có nguồn gốc là của ông Kră Jẵn Ch đã được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Để có tiền chữa bệnh cho bà C, ông Ch làm thủ tục tặng cho toàn bộ diện tích đất nói trên cho bà C và bà G được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY170869 và sau đó đã dùng để thế chấp vay Ngân hàng lấy tiền chữa bệnh. Ngày 17/7/2017 vợ chồng ông Da Gout L, bà C đã lập giấy viết tay chuyển nhượng cho vợ chồng vợ chồng ông L, bà Th một phần diện tích đất nói trên với giá thoả thuận là 860.000.000đ; bên nhận chuyển nhượng đã trả được 630.000.000đ, số tiền còn lại hai bên thỏa thuận sau khi làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định thì sẽ giao đủ. Ngày 28/10/2019 bà C chết, vợ chồng ông L, bà Th đã nhiều lần yêu cầu ông Da Gout L tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và thanh toán số tiền còn lại nhưng ông Da Gout L lại yêu cầu hủy hợp đồng và chỉ đồng ý thanh toán lại số tiền 630.000.000đ đã nhận.

Quá trình giải quyết các đương sự thừa nhận tại thời điểm vợ chồng ông L, bà C lập giấy sang nhượng đất cho vợ chồng ông L, bà Th thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đang thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 02/3/2018 ông L mới thanh tất toán hợp đồng thế chấp với Ngân hàng và lấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nói trên về giao cho vợ chồng ông L, bà Th quản lý, các bên chưa có việc giao nhận đất trong thực tế. Nay các đương sự thống nhất tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (giấy viết tay ngày 17/7/2017) là vô hiệu. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 17/7/2017 vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu là đúng đắn.

[3] Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chỉ buộc ông Da Gout L phải thanh toán cho cho vợ chồng ông L, bà Th số tiền 2.183.169.500đ là chưa chính xác bởi lẽ phần đất chuyển nhượng và hiện nay các bên đang tranh chấp được Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà C, lẽ ra trong trường hợp này cấp sơ thẩm phải đưa những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà G tham gia tố tụng trong vụ án để xác định những người này có trách nhiệm cùng với ông L thực hiện nghĩa vụ trả

tiền mà lẽ ra khi còn sống bà G phải trả cho vợ chồng ông L, bà Th trong phạm vi di sản do bà G để lại. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ phần diện tích đất cấp cho bà C là tài sản được tặng cho riêng hay tài sản chung của vợ chồng ông Da Gout L và bà C; trong diện tích đất mà mà Guin được cấp thì có phần của các anh chị em của bà G không là có sự thiếu sót, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[4] Bên cạnh đó, vợ chồng ông L, bà C có con chung là cháu Cil Ly Miss, sinh năm 2010, cháu Cil He Ron, sinh năm 2014. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án để xác định trách nhiệm như đã phân tích ở phần [3] là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp cho các đương sự.

[5] Cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng tính chất của vụ án cũng như làm rõ các vấn đề vừa nêu, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

Do hủy án nên chưa xem xét đến kháng cáo của đương sự.

[6] Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và thẩm định giá (đã được cấp sơ thẩm quyết toán xong) sẽ được xem xét khi cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[7] Về án phí:

Án phí Dân sự sơ thẩm sẽ được xem xét giải quyết khi cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Do hủy án nên ông Da Gout L, vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xác định thêm quan hệ tranh chấp của vụ án là "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại".

2. Hủy toàn bộ Bản án Dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng về việc "Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất" giữa ông Da Gout L và vợ chồng ông

Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cil L, Bà K'Gurt C, Ông Cil H; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông K'Chè gồm Ông Cil N, Ông K'N, Ông Cil H, Ông Cil N.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

Ông Da Gout L không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm, ông L được nhận lại số tiền 300.000đ án phí Dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000885 ngày 05/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ chồng ông Phan Đình L, bà Phan Thị Thanh Th không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm; vợ chồng ông L, bà Th được nhận lại số 600.000đ tạm ứng án phí Dân sự phúc thẩm đã nộp theo các Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000886 ngày 05/9/2022 và số 0000893 ngày 20/10/2022 đều của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KT-NV & THA (01);
- TAND huyện L (01);
- Chi cục THADS huyện L (01);
- Các đương sự (09);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Châu Thạch